

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TC
TỈNH TRÀ VINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2023/DS-ST
Ngày: 13/7/2023
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiên Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- Bà Trang Thị Cẩm Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Minh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 122/2022/TLST-DS, ngày 24 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2023/QĐST- DS, ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 145/2023/QĐST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Hồng Y, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp MV, xã NT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Mai Văn H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp T, xã TH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/7/2022, nguyên đơn chị Bùi Thị Hồng Y trình bày:

Trước đây, anh Mai Văn H có mua phân bón và thuốc bảo vệ thực vật của chị nhiều lần, từ ngày 12/6/2019 đến ngày 05/11/2019 có nợ lại số tiền 61.226.000 đồng; việc mua bán trên có lập danh sách đối chiếu nợ. Sau đó anh

H trả được số tiền 23.000.000 đồng, còn nợ lại 38.266.000 đồng đến nay chưa trả.

Nay chị Bùi Thị Hồng Y yêu cầu anh Mai Văn H trả số tiền còn nợ bằng 38.266.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Đối với bị đơn anh Mai Văn H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và không nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị Hồng Y vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Mai Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Chị Bùi Thị Hồng Y khởi kiện yêu cầu anh Mai Văn H trả nợ tiền mua phân bón và thuốc bảo vệ thực vật bằng 38.266.000 đồng, không yêu cầu trả lãi, chị Y có cung cấp danh sách đối chiếu nợ để chứng minh.

Đối với anh Mai Văn H đã trực tiếp nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án. Sau đó, Tòa án có Thông báo về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, kèm theo bản sao tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn cung cấp và gửi Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng đến nay anh H không nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đồng thời cũng không tham dự các phiên hòa giải, phiên tòa. Do anh H không thực hiện nghĩa vụ chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do chị Y cung cấp, buộc anh H trả cho chị Y số tiền còn nợ nêu trên.

[3] Về án phí: Buộc anh Mai Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 228 và 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 430, 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Hồng Y.

Buộc anh Mai Văn H có nghĩa vụ trả cho chị Bùi Thị Hồng Y số tiền mua phân bón và thuốc bảo vệ thực vật còn nợ bằng 38.266.000 đồng, chị Y không yêu cầu trả lãi nên không xem xét, giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

Buộc anh Mai Văn H phải chịu 1.913.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Bùi Thị Hồng Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị Y số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 955.650 đồng theo biên lai thu tiền số 0011552, ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án công khai để xin xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Tiên Nghiệm